

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 07/2025/TB-TLVA ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc “*Tranh chấp về đòi tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ông Dương Thành C, sinh năm 1990

Địa chỉ: số H đường C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ **Bị đơn:** Công ty Cổ phần T1

Địa chỉ trụ sở chính: Số 17K3 Trung tâm thương mại, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ văn phòng: Lầu C - E N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lã Xuân T – Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Công ty Cổ phần T1 xác nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho ông Dương Thành C số tiền lương còn thiếu là 27.400.000đ (Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng), thanh toán theo 02 đợt:

- Đợt 1: vào ngày 20/8/2025 thanh toán 13.700.000đ (Mười ba triệu bảy trăm ngàn đồng);

- Đợt 2: vào ngày 20/9/2025 thanh toán 13.700.000đ (Mười ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

+ Về án phí: Công ty Cổ phần T1 nộp 411.000đ (Bằng chữ: Bốn trăm mười một ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11, TP.HCM;
- Phòng THADS Khu vực số 11, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Phan Thị Yến Oanh